

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
(trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan,
tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng tại Thông báo số 721-TB/TU ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Thành ủy Đà Nẵng;

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 1096/HĐND-KTNS ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr-STC ngày 04 tháng 5 năm 2020, Công văn số 2240/STC-GCS ngày 02 tháng 7 năm 2020, Công văn số 2811/STC-GCS ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Công văn số 3278/STC-GCS ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1198/STP-XDKTVB ngày 16 tháng 4 năm 2020 và trên cơ sở ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tại cuộc họp UBND thường kỳ ngày 05 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá tối đa) sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng

trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

b) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế; xe ô tô chuyên dùng khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù (Khoản 7 Điều 17 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Đối tượng sử dụng và số lượng xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục I Quyết định này.

2. Chung loại và mức giá xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục II Quyết định này.

Mức giá quy định tại Quyết định này là mức giá tối đa để các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào nhu cầu thực tế phục vụ nhiệm vụ được giao để lập kế hoạch đầu tư, mua sắm đúng chủng loại và không vượt quá số lượng quy định tại Quyết định này. Mức giá này chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.

Điều 3. Trường hợp mức giá xe ô tô chuyên dùng tại thời điểm mua sắm có biến động cao hơn mức giá quy định tại Quyết định này và trường hợp cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo về Sở Tài chính để kiểm tra, tổng hợp trình UBND thành phố quyết định sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực HĐND thành phố.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 10 năm 2020.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành

phổ, Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan
căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Văn Miên